

Số: 67/KH-UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về Phát triển ngành nghề nông thôn; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội thực hiện Chương trình 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở kết quả thực hiện giai đoạn 2016-2021, đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 15/TTr-SNN ngày 14/01/2022, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo tồn và phát triển làng nghề nhằm phát huy các giá trị truyền thống của các làng nghề Hà Nội, thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững ở khu vực nông thôn, đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường.

Ưu tiên bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể tại các làng nghề truyền thống tiêu biểu; phát huy không gian sáng tạo sản phẩm tại các làng nghề; Hỗ trợ các nghệ nhân làng nghề trong hoạt động thực hành, giới thiệu, truyền dạy tri thức và kỹ năng thực hành nghề.

- Huy động mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế tham gia phát triển làng nghề, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển nghề, làng nghề một cách bền vững, bảo tồn, phát huy được các

yếu tố truyền thống, tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường.

- Chú trọng phát triển các sản phẩm thủ công tiêu biểu có thể mạnh xuất khẩu, có giá trị kinh tế cao như: gốm sứ, đồ gỗ, mây tre đan, sơn mài, khảm trai, dệt lụa, hàng mỹ nghệ... gắn sản xuất làng nghề với các hoạt động du lịch, văn hóa, lễ hội truyền thống.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về tầm quan trọng của việc bảo tồn, phát triển làng nghề đối với kinh tế nông thôn.

- Bảo tồn, phát triển làng nghề phải tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần tích cực phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Bảo tồn và phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống để giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống và không làm ô nhiễm môi trường tạo điều kiện cho việc phát triển du lịch làng nghề.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể; đăng ký nhãn hiệu hàng hóa; hỗ trợ thực hiện công tác xúc tiến thương mại; quảng bá thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm làng nghề.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, hoàn thiện chính sách bảo tồn và phát triển ngành nghề

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, bảo tồn và phát triển làng nghề theo quy định tại Nghị định số 52/2028/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở ngành nghề nông thôn, làng nghề về đất đai, mặt bằng sản xuất; hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề ô nhiễm nghiêm trọng nhưng không có khả năng di dời vào khu, cụm công nghiệp.

- Khuyến khích, ưu tiên các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm ngành nghề nông thôn trong làng nghề được vay vốn tín dụng theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

2. Bảo tồn và phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn, phát triển nghề mới

2.1. Bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống

- Thực hiện thu thập và bảo tồn, lưu giữ tư liệu về giá trị truyền thống của làng nghề và sản phẩm làng nghề, hỗ trợ xây dựng các phòng trưng bày, bảo tàng nghề, làng nghề thủ công mỹ nghệ, khu trình diễn nghề truyền thống. Xây dựng các trung tâm xúc tiến thương mại sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ.

- Tập trung nguồn lực, ưu tiên bảo tồn 7 làng nghề thuộc Danh mục Làng nghề truyền thống tiêu biểu do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tại Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 07/12/2013.

- Khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới tiên tiến vào sản xuất, sử dụng phương thức truyền thống kết hợp áp dụng cơ giới hóa một số công đoạn sản xuất thủ công mà không ảnh hưởng đến giá trị nghệ thuật, thẩm mỹ và giá trị truyền thống của sản phẩm.

- Chú trọng bảo tồn các nghề truyền thống và sản phẩm làng nghề mang đậm nét văn hóa đặc trưng, độc đáo, hội tụ những tinh hoa truyền thống và có hướng đổi mới, phát triển công nghệ tiên tiến, hiện đại phù hợp với sản xuất tại các làng nghề.

- Hỗ trợ các làng nghề truyền thống; đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, thiết bị, máy móc; nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm; Giai đoạn 2022-2025, dự kiến hỗ trợ 50 dự án phát triển ngành nghề nông thôn.

2.2. Phát triển làng nghề gắn với du lịch và xây dựng nông thôn mới

- Gắn kết chương trình phát triển làng nghề với chương trình phát triển du lịch; tăng cường mở các tour, tuyến du lịch làng nghề, phố nghề vừa phục vụ du lịch, vừa trình diễn nghề giới thiệu và bán sản phẩm cho du khách trong và ngoài nước. Xây dựng điểm trình diễn sản phẩm, giới thiệu và bán hàng lưu niệm. Đồng thời hỗ trợ nghiên cứu bảo tồn các di tích lịch sử của làng nghề như Đền thờ Tổ nghề, các lễ hội văn hóa truyền thống của làng; xây dựng các điểm sản xuất thử nghiệm cho du khách tham gia, giới thiệu các gia đình nghệ nhân tiêu biểu để tiếp đón khách du lịch.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho đội ngũ thuyết minh, hướng dẫn viên, nghệ nhân, người dân địa phương nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng, cách ứng xử để quảng bá giá trị văn hóa truyền thống và quá trình hình thành phát triển của các làng nghề, ý nghĩa của từng sản phẩm làng nghề chứa đựng những giá trị lịch sử, nhân văn và nét đặc trưng của địa phương.

- Lồng ghép nội dung phát triển các làng nghề gắn với du lịch vào chương

trình, đề án phát triển du lịch của Thành phố cũng như Quy hoạch phát triển ngành CN-TTCN của từng giai đoạn.

2.3. Phát triển các nghề mới

- Đẩy mạnh phát triển ngành nghề và dịch vụ ở nông thôn, trước hết tập trung phát triển nghề mới, ngành nghề mới từ những làng nghề thuần nông.

- Đối với các làng đã có nghề đang phát triển thì hỗ trợ làng nghề phát triển nhân rộng quy mô cơ sở sản xuất để hình thành làng nghề; tăng cường liên kết với Hiệp hội, các doanh nghiệp để cải tiến mẫu mã, huy động vốn và thông tin thị trường; đào tạo nâng cao năng lực của các chủ cơ sở sản xuất. Từ đó hỗ trợ các làng có nghề khôi phục, bảo tồn, lưu giữ nét văn hóa truyền thống trong sản phẩm, bí quyết nghề, đồng thời thiết kế những sản phẩm mới phù hợp với thị trường, nâng cao khả năng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

3. Đào tạo nguồn nhân lực làng nghề

- Tăng cường công tác đào tạo nghề, truyền nghề, nhân cấy nghề và có cơ chế chính sách hỗ trợ để duy trì, phát triển đội ngũ nghệ nhân, khích lệ động viên các nghệ nhân tham gia công tác đào tạo nghề, truyền nghề, nhân cấy nghề đặc biệt là đối với nghề truyền thống có nguy cơ bị mai một. Giai đoạn 2022-2025 dự kiến tổ chức 50 lớp truyền nghề, nhân cấy nghề.

- Tổ chức tập huấn chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của làng nghề cho các chủ cơ sở, doanh nghiệp không có vốn nhà nước; hợp tác xã; tổ hợp tác; hộ sản xuất, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn Thành phố. Giai đoạn 2022 - 2025 dự kiến tổ chức 250 lớp tập huấn chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn và nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho làng nghề.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị nhằm giới thiệu kinh nghiệm quản lý, sản xuất kinh doanh, khoa học công nghệ mới và các lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các làng nghề.

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ phụ trách môi trường tại các làng nghề để nâng cao trình độ nhận thức cũng như năng lực xử lý ô nhiễm do sản xuất gây ra.

4. Tăng cường bảo vệ môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật về môi trường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường làng nghề, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường làng

ngành cấp cơ sở. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về BVMT.

- Nghiên cứu hỗ trợ đánh giá hiện trạng môi trường và tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường làng nghề, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, tiếp tục rà soát, đánh giá, phân loại làng nghề theo Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 và các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường để có kế hoạch xử lý.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện di dời các cơ sở sản xuất làng nghề trong khu dân cư có nguy cơ cao ô nhiễm môi trường vào các khu, cụm công nghiệp làng nghề đã quy hoạch, đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

- Giai đoạn 2022 - 2025 thực hiện hỗ trợ đánh giá tác động môi trường đối với các dự án xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề cho khoảng 100 làng nghề, làng nghề truyền thống đã được UBND Thành phố công nhận và đang làm thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu “Làng nghề, nghề truyền thống và làng nghề truyền thống”.

5. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu gắn với phát triển sản phẩm OCOP

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm ngành nghề nông thôn, làng nghề theo Chương trình xúc tiến thương mại Thành phố, Chương trình xúc tiến thương mại - du lịch và Chương trình OCOP.

- Tăng cường áp dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các cơ sở ngành nghề tại làng nghề xây dựng website giới thiệu, quảng bá sản phẩm làng nghề; xây dựng bộ tư liệu, thông tin về các làng nghề trên địa bàn, thành phố làm cơ sở quảng bá, phát triển du lịch làng nghề. Xây dựng các chương trình truyền thông, các tài liệu quảng bá cho sản phẩm làng nghề.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể. Giai đoạn 2022-2025 thực hiện hỗ trợ khoảng 100 làng nghề, làng nghề truyền thống xây dựng thương hiệu và đăng ký xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể.

- Tiếp tục hỗ trợ công tác quảng bá để tiêu thụ sản phẩm làng nghề tại thị trường trong nước, tổ chức mạng lưới bán lẻ trong nước, xây dựng website, trang giao dịch thương mại điện tử giới thiệu, quảng bá sản phẩm làng nghề, đổi mới phương thức tiếp thị xuất khẩu, đồng thời quan tâm đến việc xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm, xây dựng hình ảnh của sản phẩm thủ công mỹ

nghệ Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị được giao nhiệm vụ theo phân cấp ngân sách hiện hành, và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2025 là: 109.638 triệu đồng (*Bằng chữ: Một trăm linh chín tỷ sáu trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn*) (Có Phụ biểu kèm theo)

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã và đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2022 – 2025 theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả, không trùng lặp, đúng mục tiêu, kết quả đề ra; tham mưu UBND Thành phố phê duyệt nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện từng năm; tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; định kỳ báo cáo UBND Thành phố.

- Chủ trì, rà soát, tham mưu UBND Thành phố bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định của Thành phố liên quan đến phát triển ngành nghề nông thôn theo quy định tại Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã rà soát một số làng nghề để đề xuất Thành phố hỗ trợ đầu tư thành mô hình điểm làm cơ sở nhân rộng.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án quy hoạch phát triển làng nghề Hà Nội giai đoạn 2022-2030, định hướng đến 2040.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát, lựa chọn làng nghề có đủ điều kiện để đề nghị: Xét công nhận danh hiệu “Làng nghề, nghề truyền thống và làng nghề truyền thống” thành phố Hà Nội; hỗ trợ thực hiện: Dự án phát triển ngành nghề nông thôn, xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể, đánh giá tác động môi trường làng nghề theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức đào tạo nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng dạy học cho các nghệ nhân; tổ chức tập huấn chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn và nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho làng nghề; Tổ chức và tham gia các Hội chợ giới thiệu các sản phẩm làng nghề, thủ công mỹ nghệ và sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong nước, quốc tế đảm bảo đúng đối tượng, nội dung không trùng chéo, hiệu quả, tiết kiệm.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo

chí thành phố Hà Nội thực hiện phổ biến, tuyên truyền chính sách bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn.

2. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã liên quan triển khai thực hiện hiệu quả công tác khuyến công và quản lý thương mại, hỗ trợ làng nghề, làng nghề truyền thống quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ; tham gia xét công nhận danh hiệu “Làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống” thành phố Hà Nội.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có ứng dụng tại các làng nghề. Tổ chức xác định nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Thành phố giai đoạn 2022 - 2025, trong đó quan tâm đến các nhiệm vụ liên quan đến việc hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề, môi trường làng nghề.

- Tổ chức thẩm định công nghệ dự án đầu tư hạng mục trạm xử lý nước thải xây dựng, hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp làng nghề theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiến hành triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ làng nghề xây dựng thương hiệu và đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý và tổ chức khoa học công nghệ, các nhà khoa học giới thiệu, phổ biến công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, phù hợp cho các làng nghề và cơ sở ngành nghề nông thôn trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ làng nghề xây dựng thương hiệu và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện công tác rà soát, đánh giá, phân loại làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định hiện hành.

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội, Quyết định số 2796/QĐ-BTNMT ngày 01/11/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường làng nghề; phổ biến công nghệ xử lý môi trường phù hợp với làng nghề để khuyến khích phát triển

các ngành nghề nông thôn sử dụng công nghệ thân thiện môi trường, hạn chế hình thành và phát triển các loại hình sản xuất, chế biến gây ô nhiễm môi trường cao; xây dựng cơ chế chính sách kêu gọi thu hút đầu tư đối với hình thức xã hội hóa trong lĩnh vực xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề, giải quyết việc làm và thực hiện các quy định về lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội để bảo tồn và phát triển làng nghề nông thôn.

- Hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra, tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề, giải quyết việc làm và thực hiện các quy định về lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội để bảo tồn và phát triển làng nghề nông thôn.

6. Sở Du lịch

- Nghiên cứu tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá cho sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn, làng nghề tại các diễn đàn, hội chợ, hoạt động xúc tiến du lịch trong và ngoài nước.

- Khuyến khích phát triển dịch vụ và sản phẩm du lịch làng nghề, nhất là xây dựng và triển khai thực hiện các tuyến, điểm du lịch gắn với làng nghề.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công nhận danh hiệu “Làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống” thành phố Hà Nội.

7. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện tư liệu hóa tri thức; xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với các nghề thủ công truyền thống tiêu biểu trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ tổ chức lễ hội truyền thống tại các làng nghề; Giới thiệu, quảng bá các nghề thủ công truyền thống tại các sự kiện văn hóa, chính trị của Thành phố.

9. Liên minh Hợp tác xã Thành phố

Hỗ trợ cho các Hợp tác xã và thành viên hợp tác xã làng nghề vay vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã để phát triển sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ thành lập mới các hợp tác xã trong các làng nghề; phối hợp Sở Công Thương để tuyên truyền, hỗ trợ tổ chức các lớp truyền nghề, nhân cấy nghề trên địa bàn Thành phố.

10. Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Nhà nước, Thành phố về phát triển làng nghề; hướng dẫn, xử lý vướng mắc cho các cơ sở ngành nghề nông thôn về chính sách thuế, thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, ưu đãi về thuế đối với các ngành nghề nông thôn, thực hiện các thủ tục về thuế qua mạng internet (như: kê khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử,...).

11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015, Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; dành nguồn vốn phù hợp cho hoạt động tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn đặc biệt là vốn ưu tiên cho phát triển làng nghề và ngành nghề nông thôn trên địa bàn Thành phố.

12. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương để tổ chức các hoạt động hỗ trợ thực hiện nội dung của Kế hoạch.

13. UBND các quận, huyện, thị xã

- Chủ động xây dựng kế hoạch của địa phương, phối hợp với các Sở, ngành tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2022 – 2025.

- Mỗi huyện, thị xã xây dựng ít nhất 01 trung tâm thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch.

- Phổ biến, tuyên truyền chính sách bảo tồn, phát triển ngành nghề nông thôn để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện các chương trình, đề án, dự án hoặc các hoạt động có liên quan đến bảo tồn, phát triển ngành nghề nông thôn tiếp cận các nguồn lực, chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; rà soát và lồng ghép (nếu có) các chương trình, Kế hoạch do đơn vị mình chủ trì tổ chức thực hiện với Kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2022 – 2025 đảm bảo không bị trùng lặp, nâng cao hiệu quả công tác phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn Thành phố./.

Nơi nhận: *M*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP, KT, TH;
- Lưu VT, KT *van* *st*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền

KINH PHÍ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Kèm theo Kế hoạch số **67** /KH-UBND ngày **03/03/2022** của uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Diễn giải nội dung	ĐVT	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Tổng
			SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	SL	Thành tiền	
	TỔNG CỘNG			5,293		11,310		33,065		29,760		30,210	109,638
I	Tập huấn; Truyền nghề, nhân cấy nghề					1,500		4,100		3,450		3,900	12,950
1	<i>Tập huấn chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn và nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho làng nghề</i>	Lớp	0	0	50	1,500	70	2,100	65	1,950	65	1,950	7,500
2	<i>Truyền nghề, nhân cấy nghề</i>	Lớp	0	0	0	0	20	2,000	15	1,500	15	1,500	5,000
II	Xét công nhận danh hiệu “Làng nghề, Nghề truyền thống và Làng nghề truyền thống”	Làng	5	293	10	310	15	465	10	310	10	310	1,688
III	Hỗ trợ thương hiệu làng nghề và xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể cho làng nghề	Làng	10	5,000	10	5,000	30	15,000	25	12,500	25	12,500	50,000
IV	Hỗ trợ đánh giá tác động môi trường làng nghề	Làng	0	0	10	2,000	30	6,000	30	6,000	30	6,000	20,000
V	Hỗ trợ Dự án phát triển ngành nghề nông thôn	Dự án	0	0	5	2,500	15	7,500	15	7,500	15	7,500	25,000